

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

Tập 1

21. PHẨM THẬP HẠNH THỨ HAI MƯỜI MỘT.

(Hán bộ phần sau quyển 19 đến hết quyển 20)

Lúc bấy giờ, thừa thần lực của đức Phật, Công Đức Lâm Bồ Tát nhập Bồ Tát thiện tư duy tam muội. Nhập tam muội này rồi, mười phương đều quá ngoài vạn Phật sát vi trần số thế giới, có vạn Phật sát vi trần số chư Phật đều hiện Công Đức Lâm hiện ra nơi trước mà bảo Công Đức Lâm Bồ Tát rằng:

Lành thay Phật tử! Ông có thể nhập thiện tư duy tam muội này! Đây mười phương đều vạn Phật sát vi trần số Như Lai cùng một danh hiệu đồng gia hộ ông. Và cũng là nguyện lực thần lực của Phật Tỳ Lô Giá Na và thiện căn lực của chúng Bồ Tát khiến ông nhập tam muội này để diễn thuyết pháp: Vì tăng trưởng Phật trí, vì thâm nhập pháp giới, vì rõ chúng sanh giới, vì sở nhập vô ngại, vì sở hành vô chướng, vì được vô lượng phương tiện, vì nhiếp thủ nhất thiết trí tánh, vì giác ngộ tất cả pháp, vì biết tất cả căn tánh, vì có thể thọ trì giảng thuyết tất cả pháp. Nghĩa là phát khởi mười hạnh của Bồ Tát.

Này Phật tử! Ông nên thừa oai lực của Phật mà diễn thuyết pháp thập hạnh này.

Chư Phật khuyên cáo xong, liền ban cho Công Đức Lâm Bồ Tát vô ngại trí, vô trước trí, vô đoạn trí, vô sư trí, vô si trí, vô dị trí, vô thất trí, vô lượng trí, vô thắng trí, vô giải đãi trí, vô đoạt trí.

Tại sao vậy? Vì công lực của tam muội này là như vậy.

Chư Phật đều đưa tay hữu xoa đánh của Công Đức Lâm Bồ Tát.

Lúc đó Công Đức Lâm Bồ Tát xuất định nói với chư Bồ Tát rằng:

Thưa Phật tử! Hạnh của Bồ Tát chẳng thể nghĩ bàn được. Hạnh đó đồng với pháp giới hư không giới. Vì Bồ Tát học theo tam thể chư Phật mà tu hành vậy.

Những gì là hạnh của Bồ Tát?

Thưa chư Phật tử! Đại Bồ Tát có mười hạnh sau đây, mà tam thể chư Phật đều tuyên nói :

Một là Hoan hỷ hạnh; hai là Nhiêu ích hạnh; ba là Vô vi hạnh, bốn là Vô khuất nhiều hạnh; năm là Vô si loạn hạnh; sáu là Thiện hiện hạnh; bảy là Vô trước hạnh; tám là Nan đắc hạnh; chín là Thiện pháp hạnh; mười là Chơn thiệt hạnh.

Thế nào là Bồ Tát hoan hỷ hạnh?

Bồ Tát này làm đại thí chủ, phàm có vật gì đều bố thí được cả, lòng bình đẳng không hề hối tiếc, chẳng trông quả báo, chẳng cầu tiếng tăm, chẳng tham lợi tức, chỉ vì cứu hộ tất cả chúng sanh, vì

nhiếp thọ chúng sanh, vì lợi ích chúng sanh, vì học tập bốn hạnh của chư Phật, vì nhớ đến bốn hạnh của chư Phật, vì thích mến bốn hạnh của chư Phật, vì thanh tịnh bốn hạnh của chư Phật, vì tăng trưởng bốn hạnh của chư Phật, vì trụ trì bốn hạnh của chư Phật, vì hiển hiện bốn hạnh của chư Phật, vì diễn thuyết bốn hạnh của chư Phật, vì khiến chúng sanh thoát khổ được vui.

Lúc đại Bồ Tát tu hạnh này, khiến tất cả chúng sanh hoan hỷ mến thích. Chốn nào, cõi nào nghèo thiếu, Bồ Tát dùng nguyện lực sanh nơi đó, làm nhà hào quý giàu có vô tận; Giả sử trong mỗi niệm có vô lượng chúng sanh đến chỗ Bồ Tát, vì đói khát mà xin thịt nơi thân Bồ Tát để ăn, Bồ Tát liền móc thịt nơi thân mình để dâng cho họ, khiến lòng họ thỏa mãn vui mừng, không hề khiếp sợ từ chối, chỉ càng tăng trưởng tâm từ bình đẳng. Vì thế nên chúng sanh đều đến để xin cầu. Bồ Tát thấy họ đến xin, lòng thêm hoan hỷ, vì nghĩ rằng tôi được lợi lớn, các chúng sanh này là phước điền của tôi, là thiện hữu của tôi. Tôi chẳng cầu chẳng thỉnh mà họ đến dạy tôi vào trong Phật pháp. Tôi phải tu học thật hành như vậy không để trái ý chúng sanh.

Bồ Tát lại nghĩ rằng: nguyện những căn lành mà tôi đã, sẽ, hay đương thật hành là cho tôi thọ thân hình to lớn trong tất cả thế giới để được đem thịt nơi thân cung cấp cho tất cả chúng sanh bị đói khổ, thịt còn mãi cất lấy vô tận, nhân đến còn một chúng sanh nhỏ chư no đủ thời tôi nguyện không xả mạng. Do thiện căn này nguyện được vô thượng bồ đề, chứng đại niết bàn. Nguyện cho

những chúng sanh đã ăn thịt tôi, cũng đều được vô thượng bồ đề, được trí bình đẳng, đủ những Phật pháp, rộng làm Phật sự, nhân đến nhập vô dư niết bàn. Nếu còn một chúng sanh lòng chưa thỏa mãn, tôi trọn chẳng chứng vô thượng bồ đề. Bồ đề lợi ích chúng sanh như vậy mà không ngã tướng, chúng sanh tướng, hữu tướng, mạng tướng, các thứ tướng, bổ đặc già la tướng, nhơn tướng, ma nạp bà tướng, tác giả tướng, thọ giả tướng. Chỉ quán pháp giới chúng sanh giới vô biên tế, quán không pháp, vô sở hữu pháp, vô tướng pháp, vô thể pháp, vô xứ pháp, vô y pháp, vô tác pháp.

Lúc quán như vậy, chẳng thấy tự thân, chẳng thấy vật bố thí, chẳng thấy người thọ, chẳng thấy phước điền, chẳng thấy nghiệp, chẳng thấy báo, chẳng thấy quả, chẳng thấy đại quả, chẳng thấy tiểu quả.

Lúc bấy giờ Bồ Tát quán thân của tất cả tam thế chúng sanh đều liền hoại diệt, mà nghĩ rằng: lạ thay cho chúng sanh ngu si, vô trí, ở trong sanh tử, thọ vô số thân mỏng manh chẳng tạm dừng, mau về nơi hoại diệt, hoặc đã, hoặc hiện, hoặc sẽ hoại diệt, mà họ chẳng thể đem thân chẳng bền để cầu thân kiên cố.

Tôi phải học tập những điều mà chư Phật đã học tập, để được chứng nhất thiết trí, biết nhất thiết pháp, rồi vì chúng sanh diễn thuyết tam thế bình đẳng tùy thuận pháp tánh tịch tịnh bất hoại, khiến họ được vĩnh viễn an ổn khoái lạc.

Đây gọi là Bồ Tát Hoan Hỷ Hạnh thứ nhất.

Chư Phật tử! Những gì là Bồ Tát Nhiều Ích Hạnh?

Bồ Tát này hộ trì tịnh giới, lòng không nhiễm trước sắc thanh hương vị xúc. Cũng đem sự vô trước ấy nói với chúng sanh, chẳng cầu oai thế, chẳng cầu chủng tộc, chẳng cầu giàu có, chẳng cầu sắc tướng, chẳng cầu ngôi vua, tất cả đều không nhiễm trước. Chỉ bền giữ tịnh giới. Tự nghĩ: tôi trì tịnh giới, quyết sẽ bỏ lìa tất cả triền phược, tham cầu, nhiệt não các nạn bức ngặt, hủy báng loạn trước, mà được chánh pháp bình đẳng của Phật khen ngợi.

Lúc Bồ Tát trì tịnh giới như vậy, trong một ngày, giả sử có vô số đại ác ma đem vô số Thiên nữ tuyệt đẹp trang sức lộng lẫy vũ nhạc đờn cát tường đến muốn làm mê loạn đạo tâm của Bồ Tát này. Bồ Tát này liền suy nghĩ rằng: cảnh ngũ dục này là thứ chướng đạo, nhẩn đến chướng vô thượng bồ đề. Do đây nên Bồ Tát chẳng có một niệm dục tướng, lòng thanh tịnh như Phật. Chỉ trừ phương tiện giáo hóa chúng sanh, nhưng vẫn không rời tâm nhất thiết trí.

Bồ Tát không vì nhơn duyên ngũ dục mà làm não hại một chúng sanh, thà bỏ thân mạng chớ trọn không làm sự não chúng sanh.

Bồ Tát từ khi được thấy Phật đến nay, chưa từng có một niệm dục tướng, huống là làm theo.

Bồ Tát thường nghĩ: các chúng sanh mãi tưởng nhớ ngũ dục, xu hướng ngũ dục, tham trước ngũ dục, lòng họ quyết phải say mê chìm đắm, rồi theo đó mà lưu chuyển không được tự tại.

Nay tôi phải nên khiến bọn ma này cùng các Thiên nữ trụ nơi tịnh giới, không thối chuyển nơi nhất thiết trí, được vô thượng bồ đề nhân đến vào vô dư niết bàn. Vì đây là việc mà tôi phải thật hành. Tôi phải học tập theo Phật, phải rời bỏ ác hạnh, chấp ngã, si mê. Dùng trí huệ vào tất cả Phật pháp. Giảng thuyết cho chúng sanh khiến họ trừ điên đảo. Nhưng biết không ngoài chúng sanh có điên đảo, không ngoài điên đảo có chúng sanh, chẳng ở trong điên đảo có chúng sanh, chẳng ở trong chúng sanh có điên đảo. Cũng chẳng phải điên đảo là chúng sanh, chẳng phải chúng sanh là điên đảo. Điên đảo chẳng phải nội pháp ngoại pháp, chúng sanh cũng chẳng phải nội pháp ngoại pháp. Tất cả các pháp đều hư vọng chẳng thật, chóng sanh chóng diệt không kiên cố như mộng, như huyễn, như bóng, như vang, nói dối phỉnh kẻ ngu.

Hiểu được như vậy liền giác ngộ được tất cả hành pháp, thông đạt sanh tử và niết bàn, chứng Phật bồ đề, tự được độ và khiến người được độ, tự được độ và khiến người được độ, tự giải thoát và khiến người giải thoát, tự điều phục và khiến người điều phục, được tịch tịnh và khiến người tịch tịnh, tự an ổn và khiến người an ổn, tự ly cấu và khiến người ly cấu, tự thanh tịnh và khiến người thanh tịnh, tự niết bàn và khiến người niết bàn, tự khoái lạc và khiến người khoái lạc.

Bồ Tát này lại tự nghĩ rằng: tôi phải tùy thuận tất cả Như Lai, rời tất cả hành vi thế gian, trọn nên tất cả Phật pháp, trụ nơi vô thượng bình đẳng, xem chúng sanh bình đẳng, rõ suốt cảnh giới lìa lỗi, dứt phân biệt, bỏ chấp trước, khéo xuất ly, tâm luôn an trụ nơi thậm thâm trí huệ vô thượng vô thuyết vô y vô động vô lượng vô biên vô tận vô sắc.

Đây gọi là Bồ Tát Nhiêu Ích Hạnh thứ hai.

Những gì là Bồ Tát Vô Vi Nghịch Hạnh?

Bồ Tát này thường tu nhân pháp: khiêm hạ cung kính, chẳng tự hại, chẳng hại người, chẳng hại mình người, chẳng tự thủ trước, chẳng thủ trước người, chẳng thủ trước cả hai, cũng chẳng tham cầu danh tiếng lợi lộc.

Chỉ nghĩ rằng: tôi phải luôn thuyết pháp cho chúng sanh, khiến họ lìa tất cả sự ác, dứt phiền não, khiến họ luôn nhân nhục nhu hòa.

Bồ Tát thành tựu nhân pháp như vậy, giả sử có vô số chúng sanh ác, đến chỗ Bồ Tát, đem vô số lời ác mắng nhiếc trêu chọc nguyên rủa, đồng thời cầm dao gậy đập chém trải qua vô số kiếp không thôi. Bồ Tát bị sự bức khổ vô cùng này, sắp phải chết, tự nghĩ rằng: tôi hơn sự khổ nhục này, nếu lòng động loạn thì là tự chẳng điều phục, tự chẳng giữ gìn, tự chẳng sáng suốt, tự chẳng tu tập, tự chẳng chánh định, tự chẳng tịch tịnh, tự chẳng ái

tích, tự sanh chấp trước, thời đâu có thể làm cho người khác lòng được thanh tịnh.

Lúc đó Bồ Tát lại nghĩ: tôi từ vô thủy kiếp trụ nơi sanh tử chịu nhiều khổ não.

Suy nghĩ như vậy rồi càng tự khích lệ thêm, khiến lòng thanh tịnh mà được vui mừng, khéo tự điều nhiếp, tự có thể tự an trụ nơi trong Phật pháp, cũng khiến chúng sanh đồng được pháp này. Lại suy nghĩ: thân này không tịch, không ngã, ngã sở, không thiệt, tánh trống rỗng không hai, đều không có hoặc khổ hoặc vui, vì tất cả pháp đều trống không vậy. Tôi phải hiểu rõ để nói rộng cho người, khiến các chúng sanh diệt trừ kiến chấp này. Vì thế nên dầu nay tôi bị khổ nhục, tôi phải nhẫn thọ, vì thương xót chúng sanh, vì lợi ích chúng sanh, vì an vui chúng sanh, vì nhiếp thọ chúng sanh, vì chẳng bỏ chúng sanh, vì để tự giác ngộ và khiến người giác ngộ, vì lòng không thoái chuyển xu hướng Phật đạo.

Đây là Bồ Tát Vô Vi Nghịch Hạnh thứ ba.

Chư Phật tử! Những gì là Bồ Tát Vô Khuất Nhiều Hạnh?

Bồ Tát này tu hạnh tinh tấn: đệ nhất tinh tấn, đại tinh tấn, thắng tinh tấn, thù thắng tinh tấn, tối thắng tinh tấn, tối diệu tinh tấn, thượng tinh tấn, vô thượng tinh tấn, vô đẳng tinh tấn, phổ biến tinh tấn.

Tánh không tham sân si, tánh không kiêu mạn, phú tàng, xan tật, siểm cuồng, tánh tự tầm quý. Trọn chẳng vì não chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì dứt tất cả phiền não mà tinh tấn, chỉ vì nhỏ gốc phiền não mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả chúng sanh giới mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả chúng sanh chết đây sanh kia mà tinh tấn, chỉ vì biết phiền não của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết cảnh giới của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết căn cơ thẳng liệt của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết tâm hành của tất cả chúng sanh mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả pháp giới mà tinh tấn, chỉ vì biết tánh căn bản của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết tánh bình đẳng của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết tánh tam thể bình đẳng mà tinh tấn, chỉ vì được trí quang minh của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì chứng trí của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết nhất thiết tướng của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì biết tất cả Phật pháp vô biên tế mà tinh tấn, chỉ vì được trí thiện xảo quyết định quảng đại của tất cả Phật pháp mà tinh tấn, chỉ vì được trí diễn thuyết cú nghĩa của tất cả Phật pháp mà tinh tấn.

Bồ Tát trọn nên hạnh tinh tấn như vậy rồi, có thể vì mỗi mỗi chúng sanh trong vô số thế giới mà chịu khổ ở vô gián địa ngục trọn vô số kiếp, để những chúng sanh đó được gặp Phật, được hưởng vui, nhẫn đến được vô dư niết bàn, rồi mình sẽ chứng vô thượng bồ đề.

Giả sử có người bảo: có vô lượng vô số đại hải, ông sẽ lấy đầu sợi lông chấm từ giọt đến khô cạn, và nghiền vô lượng vô số thế giới làm bụi, đếm biết rõ số giọt số bụi ấy, ông vì chúng sanh trải qua kiếp số bằng số giọt số bụi ấy mà chịu khổ chẳng dứt.

Bồ Tát dầu nghe lời trên đây, nhưng không hề có một niệm thối khiếp. Chỉ càng thêm hớn hở vui mừng: tôi may mắn được lợi lành lớn. Vì do sức của tôi mà vô lượng chúng sanh kia thoát khổ hẳn.

Bồ Tát này đem phương tiện thật hành trong tất cả thế giới, làm cho tất cả chúng sanh được rốt ráo vô dư niết bàn.

Đây gọi là Bồ Tát Vô Khuất Nhiều Hạnh thứ tư.

Những gì là Bồ Tát Ly Si Loạn Hạnh.

Chư Phật tử! Bồ Tát này thành tựu chánh niệm, tâm không tán loạn kiên cố bất động tối thượng thanh tịnh rộng lớn vô lượng không có mê hoặc.

Vì do chánh niệm này nên khéo hiểu tất cả ngôn ngữ thế gian, hay trì ngôn thuyết của các pháp xuất thế, như là hay trì ngôn thuyết sắc pháp phi sắc pháp, hay trì ngôn thuyết kiến lập sắc tự tánh, nhãn đến hay trì ngôn thuyết thọ tướng hành thức tự tánh mà tâm không si loạn.

Ở trong thế gian, chét đây sanh kia tâm không si loạn. Nhập thai xuất thai tâm không si loạn. Phát tâm bồ đề tâm không si loạn.

Thờ thiện tri thức tâm không si loạn, siêng tu Phật pháp tâm không si loạn. Rõ biết ma sự tâm không si loạn. Là những ma nghiệp tâm không si loạn. Trong bất khả thuyết kiếp tu Bồ Tát hạnh tâm không si loạn.

Bồ Tát này thành tựu vô lượng chánh niệm như vậy. Trong vô lượng vô số kiếp được nghe chánh pháp nơi chư Phật, Bồ Tát, thiện tri thức. Như là thậm thâm pháp, quảng đại pháp, trang nghiêm pháp, những thứ trang nghiêm pháp, pháp diễn thuyết các loại danh cú văn thân, pháp Bồ Tát trang nghiêm, pháp Phật thân lực quang minh vô thượng, pháp chánh thắng giải thanh tịnh, pháp chẳng nhiễm trước tất cả thế gian, pháp phân biệt tất cả thế gian, pháp rất quảng đại, pháp rời mê si chiếu rõ tất cả chúng sanh, pháp cùng đồng với tất cả thế gian, pháp chẳng cùng đồng với tất cả thế gian, pháp Bồ Tát trí vô thượng, pháp nhất thiết trí tự tại.

Bồ Tát được nghe những pháp như vậy rồi trải qua vô số kiếp chẳng quên chẳng mất, tâm thường ghi nhớ không gián đoạn.

Tại sao vậy? Vì trong vô lượng kiếp, lúc tu hành, Bồ Tát trọn chẳng làm nã loạn một chúng sanh khiến họ mất chánh niệm, chẳng hoại chánh pháp, chẳng đoạn thiện căn, tâm luôn tăng trưởng trí huệ rộng lớn.

Lại với Bồ Tát này, những thứ âm thanh không làm hoặc loạn được. Như là tiếng cao thần thông, tiếng thô trực, tiếng khiến

người cả sợ, tiếng đẹp lòng, tiếng chẳng đẹp lòng, tiếng huyền loạn nhĩ thức, tiếng trở hoại nhĩ căn.

Bồ Tát này dầu nghe vô lượng vô số âm thanh hay dở như vậy, nhưng chưa từng có một niệm tán loạn. Nghĩa là chánh niệm chẳng loạn, cảnh giới chẳng loạn, tam muội chẳng loạn, vào pháp thậm thâm chẳng loạn, hành bồ đề hạnh chẳng loạn, phát bồ đề tâm chẳng loạn, nhớ niệm chư Phật chẳng loạn, quán pháp chơn thật chẳng loạn, trí hóa độ chúng sanh chẳng loạn, trí thanh tịnh chúng sanh chẳng loạn, quyết rõ nghĩa thậm thâm chẳng loạn. Vì chẳng làm nghiệp ác nên không ác nghiệp chướng, vì chẳng khởi phiền não nên không phiền não chướng, vì chẳng khinh mạn pháp nên không pháp chướng, vì chẳng hủy báng chánh pháp nên không có báo chướng.

Bồ Tát này nhập chánh định trụ nơi thành pháp, tư duy quan sát tất cả âm thanh, khéo biết tướng sanh trụ dị diệt của âm thanh, khéo biết tánh sanh trụ dị diệt của âm thanh. Nghe âm thanh Bồ Tát này không sanh lòng tham, sân, không mất chánh niệm, khéo lấy tướng mà không nhiễm trước, biết tất cả âm thanh đều là không chỗ có, thiệt chẳng thể được, không có tác giả, cũng không bản thể, đồng với pháp giới không sai khác.

Bồ Tát này thành tựu hạnh thân ngữ ý tịch tịnh như vậy thẳng đến nhất thiết trí không thối chuyển, khéo vào tất cả môn thiên định, biết các tam muội đồng một thể tánh, rõ tất cả pháp không có biên tế, được tất cả pháp chơn thiệt trí huệ, được thậm thâm

tam muội ly âm thính, được vô số môn tam muội, thêm lớn vô lượng tâm đại bình đẳng.

Bấy giờ trong khoảng một niệm, Bồ Tát này được vô số trăm ngàn tam muội. Nghe những tiếng như vậy tâm chẳng hoặc loạn, khiến tam muội lần lần càng thêm rộng.

Bồ Tát này nghĩ rằng: tôi phải làm cho tất cả chúng sanh an trụ trong niệm thanh tịnh vô thượng, nơi nhất thiết trí được bất thối chuyển rốt ráo thành tựu vô dư niết bàn.

Đây gọi là Bồ Tát Ly Si Loạn Hạnh thứ năm.

Những gì là Bồ Tát Thiện Hiện Hạnh?

Bồ Tát này ba nghiệp thân ngữ ý đều thanh tịnh, trụ và thị hiện đều vô sở đắc. Biết được ba nghiệp đều vô sở hữu. Vì không hư vọng nên không hệ phục. Phạm chỗ thị hiện đều vô tánh vô y. Trụ tâm như thiết, biết vô lượng tâm tự tánh, biết tất cả pháp tự tánh, vô đắc vô tướng rất sâu khó vào, trụ nơi chánh vị chơn như pháp tánh. Phương tiện xuất sanh mà không nghiệp báo, bất sanh bất diệt, trụ niết bàn giới, trụ tánh tịch tịnh, trụ nơi tánh chơn thiết vô tánh, đường ngữ ngôn dứt, siêu các thế gian không sở y, nhập pháp ly phân biệt không phục trước, nhập pháp trí tối thắng chơn thật, nhập pháp chẳng phải thế gian có thể rõ biết xuất thế gian.

Đây là phương tiện thiện xảo thị hiện sanh tướng của Bồ Tát này.

Bồ Tát này nghĩ rằng: tất cả chúng sanh vô tánh làm tánh, tất cả các pháp vô vi làm tánh, tất cả quốc độ vô tướng làm tánh, tất cả tam thế chỉ có ngôn thuyết, tất cả ngôn thuyết ở trong các pháp không có y xứ, tất cả các pháp ở trong ngôn thuyết cũng không y xứ.

Như vậy, Bồ Tát này hiểu tất cả pháp thấy đều rất sâu, tất cả thế gian thấy đều tịch tịnh, tất cả Phật pháp không chỗ thêm, Phật pháp không khác pháp thế gian, pháp thế gian không khác Phật pháp. Phật pháp và thế gian pháp không có tạp loạn, cũng không sai khác. Rõ biết pháp giới thể tánh bình đẳng. Vào khắp tam thế, vĩnh viễn chẳng bỏ lìa tâm đại bồ đề. Luôn chẳng thôi chuyển tâm giáo hóa chúng sanh, càng thêm tăng trưởng tâm đại từ bình đẳng, làm chỗ sở y cho tất cả chúng sanh.

Bấy giờ Bồ Tát lại nghĩ rằng: tôi không thành thực chúng sanh thời ai sẽ thành thực? Tôi chẳng điều phục chúng sanh thời ai sẽ điều phục? Tôi chẳng giáo hóa chúng sanh thời ai sẽ giáo hóa? Tôi chẳng giác ngộ chúng sanh thời ai sẽ giác ngộ? Tôi chẳng thanh tịnh chúng sanh thời ai sẽ thanh tịnh? Đây là những điều đáng cho tôi phải thật hành.

Bồ Tát này lại nghĩ rằng: nếu tôi tự hiểu pháp thậm thâm này, thời chỉ một tôi riêng được giải thoát chúng vô thượng bồ đề, mà các chúng sanh mù tối sa vào đường hiểm lớn bị những phiền não triền phược, như người bệnh nặng luôn thọ khổ thống, ở trong ngục tham ái không tự ra khỏi, chẳng rời địa ngục, ngục quỷ, súc

sanh, cõi vua Diêm La, chẳng diệt được khổ, chẳng bỏ nghiệp ác, thường ở si ám chẳng thấy chơn thiệt, luân hồi sanh tử không ra khỏi được, trụ nơi bát nạn, những cầu nhiễm vậy như, những phiền não che chướng tâm họ, tà kiến làm chẳng thật hành chánh đạo.

Bồ Tát này quán sát những chúng sanh rồi nghĩ rằng: nếu những chúng sanh này chưa thành thực, chưa điều phục, tôi bỏ họ mà chúng vô thượng bồ đề thời không nên. Tôi sẽ trước giáo hóa chúng sanh trong bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp thật hành hạnh Bồ Tát. Kẻ chưa thành thực trước làm cho được thành thực, kẻ chưa điều phục trước làm cho được điều phục.

Bồ Tát này lúc trụ hạnh trên đây, hàng chư Thiên, Ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn, tất cả thế gian, Càn thất bà, A tu la v.v... Nếu có ai được thấy và tạm thời đồng ở chung với Bồ Tát này, rồi kính trọng cúng dường, và tạm nghe qua tai một phen để tâm, đều không luống uổng, tất định sẽ thành vô thượng bồ đề.

Đây gọi là Bồ Tát Thiện Hiện Hạnh thứ sáu.

Những gì là Bồ Tát Thiện Hiện Hạnh?

Chư Phật tử! Bồ Tát này dùng tâm vô trước, ở trong mỗi niệm sẽ nhập vô số thế giới, nghiêm tịnh vô số thế giới, với các thế giới tâm không chấp rước.

Bồ Tát này qua đến chỗ của vô số Như Lai mà kính lễ công đức. Dùng vô số hoa, tràng hoa, hương, hương bột, hương thoa, y

phục, trân bửu, tràng phan, lọng đẹp, đồ trang nghiêm đều vô số để cúng dường chư Như Lai.

Cúng dường như vậy để rớt ráo pháp vô tác, để trụ pháp bất tư nghị, ở trong mỗi niệm thấy vô số Phật. Nơi chư Phật tâm không chấp trước. Nơi các cõi Phật cũng không chấp trước. Nơi tướng hảo của Phật cũng không chấp trước. Thấy quang minh của Phật, nghe Phật thuyết pháp cũng không chấp trước. Nơi thập phương thế giới và những chúng hội của Phật Bồ Tát cũng không chấp trước. Nghe Phật pháp xong, lòng hoan hỷ chí lực rộng lớn, có thể nhiếp thọ, có thể hành trì các hạnh Bồ Tát, nhưng với Phật pháp vẫn không chấp trước.

Bồ Tát này trong bất khả thuyết kiếp, thấy bất khả thuyết Phật xuất thế, nơi mỗi đức Phật tôn thờ cúng dường thấy đều trọn bất khả thuyết kiếp tâm không nhàm đủ. Thấy Phật nghe pháp và thấy Bồ Tát chúng hội trang nghiêm đều không chấp trước. Thấy thế giới uế trược cũng không ghét chán. Tại sao vậy? Vì Bồ Tát này quán sát đúng với Phật pháp. Trong Phật pháp, không cầu, không tịnh, không tối, không sáng, không khác, không đồng, không thiệt, không vọng, không an ổn, không hiểm nạn, không chánh đạo, không tà đạo.

Bồ Tát thâm nhập pháp giới như vậy giáo hóa chúng sanh, mà với chúng sanh chẳng sanh chấp trước; thọ trì các pháp mà nơi các pháp chẳng chấp trước; phát bồ đề tâm trụ nơi Phật trụ, mà nơi Phật trụ chẳng sanh chấp trước; dầu có ngôn thuyết mà không

chấp ngôn thuyết; vào chúng sanh đạo mà không chấp chúng sanh đạo. Rõ biết tam muội, hay nhập hay trụ mà nơi tam muội mà tâm không chấp trước. Qua đến vô lượng Phật độ, hoặc vào, hoặc thấy, hoặc trụ mà nơi Phật độ tâm không chấp trước, lúc bỏ đi cũng không luyến tiếc.

Vì Bồ Tát này có thể không chấp trước như vậy, nên tâm không chướng ngại đối với Phật pháp, rõ Phật bồ đề, chứng pháp tỳ ni, trụ Phật chánh giác, thành tựu bồ tát hạnh, trụ bồ tát tâm, tư duy pháp giải thoát của Bồ Tát. Nơi trụ xứ của Bồ Tát tâm không nhiệm trước. Nơi việc làm của Bồ Tát cũng không chấp trước. Thanh tịnh bồ tát đạo, thọ bồ tát ký. Được thọ ký rồi tự nghĩ rằng: kẻ phàm phu ngu si không biết không thấy, không tin hiểu, không thật hành sáng suốt, ngoan cố tham trước, lưu chuyển sanh tử chẳng cầu thấy Phật, chẳng theo bậc Minh Đạo, chẳng tin đấng Điều Ngự, mê lầm vào nơi hiểm đạo, chẳng kính đức vua Thập Lực, chẳng biết ơn Bồ Tát, tham luyến trụ xứ, nghe pháp không thời quá sợ, xa chánh pháp gần tà pháp, bỏ đường bằng vào đường hiểm, trái với ý Phật, theo ý ma. Nơi các cõi hữu lậu bèn chấp chẳng bỏ.

Bồ Tát này quán sát chúng sanh như vậy, thêm lớn tâm đại bình đẳng, sanh các căn lành mà không chấp trước.

Lúc đó Bồ Tát này lại nghĩ rằng: Tôi sẽ vì một chúng sanh nơi mỗi quốc độ trong thập phương thế giới, trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp giáo hóa thành thực. Như vì một chúng sanh,

vì tất cả chúng sanh cũng như vậy. Trọn chẳng vì đây và nhàm lìa bỏ đi nơi khác.

Lại lấy đầu sợi lông khắp lường pháp giới, nơi chỗ đầu một sợi lông trọn bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh. Như nơi đầu một sợi lông, nơi tất cả đầu sợi lông đều như vậy. Chẳng chấp trước ngã, chẳng khởi tưởng ngã, ngã sở. Nơi mỗi đầu sợi lông thành tựu bồ tát hạnh tận vị lai kiếp, chẳng chấp trước nơi thân, nơi pháp, nơi niệm, nơi nguyện, nơi tam muội, nơi quán sát, nơi tịch định, nơi cảnh giới, nơi sự giáo hóa điều phục chúng sanh. Cũng chẳng chấp trước, nơi sự nhập pháp giới.

Tại sao vậy? Vì Bồ Tát này nghĩ rằng: Tôi phải quán sát tất cả pháp như huyễn, chư Phật như bóng, bồ tát hạnh như giấc mơ, Phật thuyết pháp như vang, tất cả thế gian như hóa, vì do nghiệp báo chấp trì, thân sai biệt như huyễn, vì do hành lực khởi ra. Tất cả chúng sanh như tâm, vì các thứ tạp nhiễm, tất cả pháp như thiệt tế, vì chẳng thể đổi khác.

Bồ Tát này lại nghĩ rằng: Tôi sẽ thật hành bồ tát hạnh trong thập phương tất cả quốc độ, niệm niệm rõ thấu tất cả Phật pháp, chánh niệm hiện tiền không chấp lấy.

Bồ Tát quán thân vô ngã như vậy thời thấy Phật vô ngại. Vì giáo hóa chúng sanh mà diễn thuyết các pháp, làm cho họ đối với Phật pháp phát sanh vô lượng hoan hỷ và lòng tin thanh tịnh. Cứu hộ

tất cả chúng sanh lòng không nhàm mỏi. Vì không nhàm mỏi nên trong tất cả thế giới, nếu có chúng sanh chưa thành tựu, chưa điều phục, thời liền đến đó dùng phương tiện hóa độ. Trong những chúng sanh đó: các thứ tiếng, các thứ nghiệp, các thứ chấp, các thứ thi vi, các thứ hòa hợp, các thứ lưu chuyển, các thứ việc làm, các thứ cảnh giới, các thứ sanh, các thứ chết, Bồ Tát này do đại nguyện ở trong đó mà giáo hóa họ, chẳng để tâm họ có động có thối, cũng chẳng có một niệm nhiễm trước.

Tại sao vậy? Vì Bồ Tát này đã được vô trước, vô y, tự lợi và lợi tha đều thanh tịnh đầy đủ.

Đây gọi là Bồ Tát Vô Trước Hạnh thứ bảy.

Những gì là Bồ Tát Nan Đắc Hạnh?

Bồ Tát này thành tựu căn lành khó được, căn lành khó phục, căn lành tối thắng, căn lành chẳng thể hư, căn lành không thể hơn, căn lành chẳng nghĩ bàn, căn lành vô tận, căn lành sức tự tại, căn lành oai đức lớn, căn lành đồng một tánh với tất cả Phật.

Lúc đó Bồ Tát này tu các công hạnh, ở trong Phật pháp được sự hiểu tối thắng, nơi Phật bồ đề được sự hiểu quảng đại, chưa từng thôi nghĩ nơi nguyện Bồ Tát, tận tất cả kiếp lòng không mệt mỏi, với tất cả khổ chẳng sanh nhàm lìa, chỗ tất cả chúng ma không bị dao động, được tất cả Phật hộ niệm, làm đầy đủ tất cả khổ hạnh của Bồ Tát, siêng thành tựu bồ tát hạnh không lười trễ, nơi đại thừa nguyện luôn chẳng thối chuyển.

Bồ Tát này an trụ nơi nan đắc hạnh rồi ở trong mỗi niệm có thể chuyển vô số kiếp sanh tử mà chẳng bỏ đại nguyện của Bồ Tát.

Nếu có chúng sanh nào tôn kính cúng dường nhìn đến thấy nghe, Bồ Tát này đều được chẳng thôi chuyển nơi vô thượng bồ đề.

Bồ Tát này dầu biết chúng sanh chẳng phải có, nhưng chẳng bỏ tất cả chúng sanh giới. Ví như thuyền trưởng chẳng dùng bờ này, chẳng đậu bờ kia, chẳng dùng giữa dòng, mà có thể đưa chúng từ bờ này qua đến bờ kia, vì qua lại không thôi nghỉ vậy.

Bồ Tát này cũng như thế, chẳng trụ sanh tử, chẳng trụ niết bàn, cũng chẳng trụ giữa dòng sanh tử, mà có thể độ chúng sanh từ bờ sanh tử này, đặt họ trên bờ niết bàn kia, nơi an ổn vô úy không ưu não.

Bồ Tát này chẳng chấp trước chúng sanh, chẳng bỏ một chúng sanh mà đến với số đông, chẳng bỏ số đông mà đến một, chẳng tăng chẳng giảm đối với chúng sanh giới, cũng chẳng sanh diệt, chẳng tận chẳng trường, chẳng phân biệt, chẳng riêng khác đối với chúng sanh giới.

Tại sao vậy? Vì Bồ Tát này thâm nhập chúng sanh giới như pháp giới, chúng sanh giới, pháp giới không có hai. Trong pháp không hai không tăng không giảm, không sanh không diệt, không hữu không vô, không lấy không tựa, cũng không chấp trước nơi không hai. Vì Bồ Tát rõ biết tất cả pháp pháp giới vô nhị vậy.

Bồ Tát này dùng phương tiện như vậy nhập thâm pháp giới, trụ nơi vô tướng, dùng tướng thanh tịnh trang nghiêm thân mình. Rõ pháp vô tánh mà có thể phân biệt tất cả pháp tướng, chẳng chấp lấy chúng sanh mà có thể biết rõ số chúng sanh, chẳng chấp trước thế giới mà có thể hiện thân khắp Phật sát, chẳng phân biệt pháp mà khéo vào Phật pháp, thâm đạt nghĩa lý mà diễn rộng ngôn giáo, rõ chơn tể ly dục của tất cả pháp mà chẳng dứt đạo Bồ Tát, chẳng thôi bồ tát hạnh, thường siêng tu tập hạnh vô tận, tự tại vào nơi thanh tịnh pháp giới.

Ví như cọng gỗ để lấy lửa, lửa cháy vô lượng mà lửa chẳng tắt.

Cũng thế, việc Bồ Tát giáo hóa chúng sanh không cùng tận, mà ở thế gian thường trụ chẳng diệt. Chẳng phải rốt ráo, chẳng phải không rốt ráo, chẳng phải lấy, chẳng phải không lấy, chẳng phải sở y, chẳng phải không sở y, chẳng phải thế pháp, chẳng phải Phật pháp, chẳng phải phàm, chẳng phải thánh.

Bồ Tát này thành tựu tâm nan đặc như vậy, lúc tu tập hạnh Bồ Tát, chẳng phải nói pháp nhị thừa, chẳng nói Phật, chẳng nói thế gian, chẳng nói pháp thế gian, chẳng nói chúng sanh, chẳng nói không chúng sanh, chẳng nói cầu, chẳng nói tịnh.

Tại sao vậy? Vì Bồ Tát này biết tất cả pháp, không nhiễm không thủ, chẳng chuyển chẳng thôi.

Bồ Tát này lúc ở trong pháp tịch diệt thậm thâm tối thắng vi diệu như vậy mà tu hành, cũng chẳng có quan niệm tôi hiện thành tựu,

đã tu, hay sẽ tu những hạnh đó, chẳng chấp trước uẩn xứ giới, nội thế gian, ngoại thế gian, nội ngoại thế gian. Cũng chẳng chấp trước những đại nguyện, những ba la mật và tất cả pháp của mình.

Tại sao vậy? Vì trong pháp giới không có pháp gọi là hướng Thanh Văn thừa, hướng Độc Giác thừa, hướng Bồ Tát thừa, hướng vô thượng bồ đề, không có pháp gọi là hướng phàm phu giới, hướng nhiễm, hướng tịnh, hướng sanh tử, hướng niết bàn. Vì các pháp vốn vô nhị, vô bất nhị vậy.

Ví như hư không, trong thập phương ba thời, tìm vốn không được, nhưng chẳng phải là không có hư không.

Cũng thế, Bồ Tát quán: tất cả pháp đều bất khả đắc, nhưng chẳng phải là không có tất cả pháp; đúng thật không khác, chẳng mất chỗ làm, khắp hiện tu hành hạnh bồ tát; chẳng bỏ đại nguyện điều phục chúng sanh, chuyển chánh pháp luân; chẳng hoại như quả, cũng chẳng trái nơi diệu pháp bình đẳng; khắp đồng với tam thế Như Lai chẳng dứt Phật chủng, chẳng hư thiệt tướng; thâm nhập nơi pháp, biện tài vô tận; nghe pháp chẳng chấp, đến đáy sâu của pháp, khéo khai diễn, không lòng e sợ; chẳng rời Phật trụ, chẳng trái thế pháp; hiện khắp thế gian mà chẳng nhiễm trước thế gian.

Bồ Tát này thành tựu tâm trí huệ nan đắc như vậy, tu tập các hạnh, nơi ba ác đạo cứu vớt chúng sanh, giáo hóa điều phục, đặt họ vào trong đạo của tam thế Phật, không để lay động.

Bồ Tát này lại nghĩ rằng: chúng sanh thế gian chẳng biết ân báo, lại thù oán nhau, tà kiến chấp trước mê lầm điên đảo ngu si vô trí, không có tín tâm, theo bọn ác sanh niệm ác, tham ái vô minh các thứ phiền não đều đầy đầy, chính nơi đây là chỗ tôi thành tựu bồ tát hạnh. Giả sử đầy cả thế gian này đều là người biết ân nghĩa thông minh trí tuệ và thiện tri thức, thì tôi không thật hành bồ tát hạnh trong đó. Tại sao vậy? Vì đối với chúng sanh, tôi trọn không mong, không cầu gì cả. Tôi tu bồ tát hạnh tận vị lai kiếp, chưa từng có một niệm vị kỷ. Tôi chỉ muốn độ thoát chúng sanh, khiến họ thanh tịnh được giải thoát vĩnh viễn. Vì tôi là nhà dìu dắt sáng suốt của chúng sanh, thì theo phép, phải không chấp lấy không mong cầu, chỉ vì chúng sanh mà tu đạo bồ tát khiến họ được đến nơi bờ an ổn kia và thành vô thượng bồ đề.

Đây gọi là Bồ Tát Nan Đắc Hạnh thứ tám.

Những gì là Bồ Tát Thiện Pháp Hạnh?

Bồ Tát này vì tất cả thế gian: Trời, Người, Ma, Phạm, Sa Môn, Bà La Môn, Càn Thát Bà v.v... mà làm ao pháp thanh lương, nhiếp trì chánh pháp, chẳng dứt Phật chủng. Vì được thanh tịnh quang minh, đà la ni nên thuyết pháp thọ ký biện tài vô tận. Vì được cụ túc nghĩa đà la ni nên nghĩa biện vô tận. Vì được giác ngộ thiết pháp đà la ni nên pháp biện vô tận. Vì được huân thích ngôn từ đà la ni nên từ biện vô tận. Vì được vô biên văn cú vô tận nghĩa vô ngại môn đà la ni nên vô ngại biện vô tận. Vì được Phật quán đánh đà la ni nên hoan hỷ vô tận. Vì được bất do tha ngộ đà

la ni môn nên quang minh biện vô tận. Vì được đồng biện đà la ni môn nên đồng biện vô tận. Vì được chủng chủng nghĩa thân, cú thân, văn thân huân thích đà la ni môn nên huân thích biện vô tận. Vì được vô biên đà la ni nên vô biên biện vô tận.

Bồ Tát này tâm đại bi kiên cố nhiếp khắp chúng sanh, nơi đại thiên thế giới, biến ra thân kim sắc mà làm Phật sự. Tùy theo căn tánh và sở thích của các chúng sanh, dùng lưỡi rộng dài, trong một tiếng hiện vô lượng tiếng, đúng theo thời nghi mà thuyết pháp làm cho chúng sanh đều hoan hỷ.

Giả sử có bất khả thuyết nghiệp báo vô số chúng sanh đồng họp chung một chỗ, hội đó rộng lớn khắp bất khả thuyết thế giới, Bồ Tát này ngồi trong chúng hội ấy. Chúng sanh trong hội trường đó, mỗi mỗi đều có vô số miệng, mỗi miệng nói ra trăm ngàn ức na do tha tiếng, đồng thời nói, lời lẽ khác nhau, Bồ Tát này liền trong một niệm đều có thể nhận hiểu và giải đáp tất cả cho họ đều hết nghi lầm. Như trong một đại hội trên đây, trong bất khả thuyết hội cũng đều như vậy cả.

Lại giả sử nơi đâu một sợi lông, trong mỗi niệm xuất hiện bất khả thuyết bất khả thuyết đạo tràng chúng hội, bất khả thuyết bất khả thuyết đầu sợi lông đều như vậy tận vị lai kiếp, số kiếp đó có thể tận, chúng hội vô tận. Những chúng hội này, trong mỗi niệm dùng ngôn từ riêng biệt, gạn hỏi riêng biệt. Bồ Tát này trong một niệm có thể nhận biết cả, không sợ không khiếp, không nghi không lầm, mà nghĩ rằng: đầu tất cả chúng sanh đồng thời đến

hỏi tôi, tôi sẽ vì họ mà thuyết pháp không dứt không cùng, khiến họ đều vui mừng trụ nơi thiện đạo, lại khiến họ khéo hiểu tất cả ngôn từ.

Bồ Tát này có thể thuyết các pháp cho chúng sanh mà nơi ngữ ngôn vẫn không phân biệt. Giả sử bất khả thuyết bất khả thuyết các thứ ngôn từ đồng thời vấn nạn, Bồ Tát này trong một niệm nhận được cả, một tiếng đều đáp cả, đều khiến tỏ ngộ không sót, vì đã được nhất thiết trí quán đánh vậy, vì được vô ngại tạng vậy, vì được nhất thiết pháp viên mãn quang minh vậy, vì đầy đủ nhất thiết trí vậy.

Bồ Tát này an trụ Thiện Pháp Hạnh rồi thời có thể tự thanh tịnh, cũng có thể dùng phương tiện vô sở trước mà lợi ích khắp tất cả chúng sanh, chẳng thấy có chúng sanh được giải thoát.

Như tại Đại Thiên thế giới này như vậy, ở bất khả thuyết Đại Thiên thế giới biến thân kim sắc, diệu âm đầy đủ, tự tại thật hành Phật sự không bị chướng ngại.

Bồ Tát này thành tựu mười thứ thân: những là thân chẳng phải các loài, vào vô biên pháp giới, vì diệt tất cả thế gian; thân các loài vào vô biên pháp giới vì sanh tất cả thế gian; thân bất sanh vì trụ pháp vô sanh bình đẳng; thân bất diệt vì tất cả diệt, ngôn ngữ không thể được; thân chẳng thiệt vì được như thiệt; thân chẳng vọng vì tùy nghi ứng hiện; thân chẳng dòi vì chết đây sanh kia; thân chẳng hoại vì pháp giới tánh không hoại; thân một tướng vì

bồ tát thời ngũ ngôn đã dứt; thân vô tướng vì khéo có thể quán sát pháp tướng.

Bồ Tát này thành tựu mười thứ thân như vậy, là nhà của tất cả chúng sanh vì thêm lớn các thiện căn; là chỗ cứu của tất cả chúng sanh vì khiến họ được rất an ổn; là chỗ về của tất cả chúng sanh vì làm chỗ y tựa lớn cho họ; là nhà điu dắt của tất cả chúng sanh vì khiến họ được vô thượng giải thoát; là thầy của tất cả chúng sanh vì khiến họ vào pháp chơn thiết; là ngọn đèn của tất cả chúng sanh vì khiến họ thấy rõ nghiệp báo; là ánh sáng của tất cả chúng sanh vì khiến họ soi rõ diệu pháp thậm thâm, là ngọn đuốc của tất cả tam thế vì khiến họ hiểu ngộ thiết pháp; là soi sáng tất cả thế gian vì khiến họ vào trong bậc quang minh; là ánh sáng của tất cả các loài vì thị hiện Như Lai tự tại.

Đây gọi là Bồ Tát Thiện Pháp Hạnh thứ chín. Bồ Tát an trụ hạnh này làm ao pháp mát mẻ cho tất cả chúng sanh, vì có thể cùng tận nguồn tất cả Phật pháp.

Những gì là Bồ Tát Chơn Thiết Hạnh?

Bồ Tát này thành tựu lời chắc thật đệ nhất, có thể làm đúng như lời, có thể nói đúng như làm.

Bồ Tát này học chơn thiết ngữ của tam thế chư Phật, nhập chủng tánh của tam thế chư Phật, đồng thiện căn với tam thế chư Phật, được lời vô nhị của tam thế chư Phật, theo Như Lai học thành tựu trí huệ.

Bồ Tát này thành tựu trí: biết chúng sanh thị xứ phi xứ, trí biết tam thế nghiệp báo, trí biết các căn tánh lợi độn, trí biết các thế giới, trí biết các tri giải, trí biết tất cả đạo chỗ đến, trí biết các thiên, tam muội, giải thoát cấu tịnh, khởi phải thời hay phi thời, trí biết tất cả thế giới tức trụ tùy niệm, trí thiên nhãn, trí lậu tận, mà chẳng rời tất cả bồ tát hạnh. Tại sao vậy? Vì muốn giáo hóa tất cả chúng sanh đều khiến thanh tịnh.

Bồ Tát này lại sanh tâm tăng thượng như vậy: nếu tôi chẳng làm cho tất cả chúng sanh trụ nơi đạo vô thượng giải thoát, mà tôi trước thành vô thượng bồ đề thời trái bổn nguyện của tôi, không nên như vậy. vì thế nên tôi phải làm cho tất cả chúng sanh trước được vô thượng bồ đề vào vô dư niết bàn rồi sau tôi sẽ thành Phật. Vì chẳng phải chúng sanh thỉnh tôi phát tâm, tội tự vì chúng sanh mà làm bạn chẳng chờ thỉnh, muốn khiến tất cả chúng sanh trước đầy đủ căn lành chúng nhất thiết trí. Do đây nên tôi là tối thắng vì chẳng nhiễm trước thế gian, là tối thượng vì trụ bậc vô thượng điều ngự, là rời mù lòa vì hiểu chúng sanh không ngăn mé, tôi làm đã xong vì thành tựu bổn nguyện, tôi là bồ tát khéo biến hóa vì công đức trang nghiêm, tôi là khéo nương tựa vì được tam thế chư Phật nhiếp thọ.

Vì Bồ Tát này không rời bỏ bổn nguyện nên được vào bậc vô thượng trí huệ trang nghiêm, lợi ích chúng sanh khiến đầy đủ, tùy bổn nguyện đều được rốt ráo, với tất cả pháp được trí huệ tự tại, khiến tất cả chúng sanh khắp được thanh tịnh, niệm niệm đi khắp

được thanh tịnh, niệm niệm đi khắp thập phương thế giới, niệm niệm đến khắp bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ, niệm niệm đều thấy bất khả thuyết bất khả thuyết chư Phật, và Phật độ trang nghiêm thanh tịnh, thị hiện Như Lai tự tại thần lực khắp pháp giới hư không giới.

Bồ Tát này hiện vô lượng thân vào khắp thế gian mà không sợ y. Ở trong thân mình hiện tất cả cõi, tất cả chúng sanh, tất cả pháp, tất cả Phật.

Bồ Tát này biết chúng sanh: các thứ tướng niệm, các thứ ưa muốn, các thứ hiểu biết, các thứ nghiệp báo, các thứ thiện căn, tùy cơ nghi mà hiện thân để điều phục họ.

Bồ Tát này quán sát chư Bồ Tát như huyễn, tất cả pháp như hóa, Phật xuất thế như bóng, tất cả thế gian như giấc mơ, được tạng nghĩa thân, văn thân vô tận, chánh niệm tự tại, trí huệ tối thắng quyết định rõ biết tất cả các pháp, nhập tất cả tam muội chơn thật tánh, trụ nơi nhất tánh không hai.

Vì chúng sanh đều chấp trước nơi hai, nên Bồ Tát này an trụ nơi đại bình đẳng thành tựu hành pháp tịch diệt như vậy, được Phật thập lực, nhập như đà la võng pháp giới, thành tựu Như Lai vô ngại giải thoát, hùng mãnh trong loài người, đại sư tử hống, được vô úy chuyển pháp luân vô ngại thanh tịnh, được trí huệ giải thoát rõ biết tất cả cảnh giới thế gian, tuyệt dứt dòng sanh tử vào biển lớn trí huệ, vì tất cả chúng sanh mà hộ trì chánh pháp của

tam thế Phật, đến tột đáy nguồn thiết tướng của biển lớn tất cả pháp.

Bồ Tát trụ nơi Chơn Thiệt Hạnh này rồi, tất cả thế gian: Trời, Người, Ma, Phạm, Sa Môn, Bà La Môn, Càn Thát Bà, A Tu La v.v... có ai gần gũi, thời đều làm cho được tỏ ngộ hoan hỷ thanh tịnh.

Đây gọi là Bồ Tát Chơn Thiệt Hạnh thứ mười.

Lúc bảy giờ, do thần lực của đức Phật, mười phương đều có Phật sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách. Khắp nơi, trời rưới thiên hoa, thiên hương, thiên tràng hoa, thiên y, thiên bửu, thiên trang nghiêm cụ, tấu thiên nhạc, phóng thiên quang minh, diễn thông thần biến. Thập phương thế giới đều như vậy cả.

Lại do thần lực của đức Phật, mười phương đều quá ngoài mười vạn Phật sát vi trần số thế giới, có mười vạn Phật sát vi trần số Bồ Tát câu hội, đồng nói với Công Đức Lâm Bồ Tát rằng: ‘Lành thay Phật tử! Ngài khéo diễn nói các hạnh Bồ Tát. Chúng tôi đồng hiệu Công Đức Lâm cả, thế giới của chúng tôi ở đồng hiệu Công Đức Tràng, chư Như Lai ở cõi chúng tôi đồng hiệu Phổ Công Đức cũng nói pháp này. Chúng hội, quyền thuộc, ngôn từ, nghĩa lý cũng đều như nơi đây không có tăng giảm.

Thưa Phật tử! Thừa oai lực của Phật, chúng tôi đến đây để chứng minh cho ngài.

Công Đức Lâm Bồ Tát thừa thần lực của đức Phật quan sát khắp mười phương tất cả chúng hội, cùng tận pháp giới, vì muốn Phật chúng chẳng dứt, vì muốn chúng tánh Bồ Tát thanh tịnh, vì muốn nguyện chúng tánh chẳng thôi chuyển, vì muốn hạnh chúng tánh thường tương tục, vì muốn tam thế chúng tánh đều bình đẳng, vì muốn nhiếp tam thế tất cả Phật chúng, vì muốn khai diễn những thiện căn của mình vun trồng, vì muốn quan sát tất cả căn tánh, vì muốn hiểu phiền não, tập khí, tâm hành chỗ làm, vì muốn soi rõ Phật bồ đề, nên nói kệ rằng:

Nhất tâm kính lễ đáng Thập Lực
 Ly cấu, thanh tịnh, thấy vô ngại,
 Cảnh giới sâu xa, không ngang sánh
 Trụ, như hư không, có trong đạo.
 Quá khứ, đáng Tội Thắng trong người
 Công đức vô lượng không sờ trước
 Dũng mãnh đệ nhất không sánh bằng
 Bạc ly trần kia hành đạo này.
 Hiện tại thập phương các quốc độ
 Hay khéo khai diễn đệ nhất nghĩa
 Là những lỗi ác rất thanh tịnh
 Bạc vô y kia làm đạo này.
 Vị lai bao nhiêu đáng Nhơn sư
 Du hành cùng khắp trong pháp giới
 Đã phát tâm đại bi của Phật
 Bạc nhiều ích kia hành đạo này.

Tam thế tất cả đáng vô tỉ
 Tự nhiên trừ diệt ngu si tối
 Nơi tất cả pháp đều bình đẳng
 Bạc đại lực kia hành đạo này.
 Thấy khắp vô lượng vô biên cõi
 Tất cả các cõi và các loài
 Thấy rồi nơi tâm không phân biệt
 Bạc vô động kia hành đạo này.
 Tất cả các cõi và các loài
 Thấy rồi nơi tâm không phân biệt
 Bạc vô động kia hành đạo này.
 Tất cả pháp giới đều sáng tỏ
 Nơi đệ nhất nghĩa rất thanh tịnh
 Trọn phá sân mạn và ngu si
 Bạc công đức kia hành đạo này.
 Nơi các chúng sanh khéo phân biệt
 Đều vào tánh pháp giới chơn thiệt
 Tự nhiên giác ngộ chẳng do người
 Bạc đẳng không kia hành đạo này.
 Khắp hư không bao nhiêu quốc độ
 Đều đến thuyết pháp rộng khai dụ
 Lời nói thanh tịnh không bị hoại
 Bạc thắng mâu ni hành đạo này.
 Trọn vẹn bền chắc không thôi chuyển
 Thành tựu tôn trọng pháp tối thắng

Nguyễn lực vô tận đến bờ kia
 Bạc thiện tu kia hành đạo này.
 Vô lượng vô biên tất cả bậc
 Cảnh giới quảng đại rất sâu diệu
 Đều thấy biết được chẳng còn sót
 Bạc Nhơn Sư kia hành đạo này.
 Xa lìa thế gian những lỗi họa
 Cho khắp chúng sanh vui an ổn
 Hay làm vô đẳng đại đạo sư
 Bạc thắng đức kia hành đạo này.
 Luôn đem vô úy ban chúng sanh
 Khiến khắp tất cả đều vui thích
 Lòng họ thanh tịnh lìa nhiễm trược
 Bạc vô đẳng kia hành đạo này.
 Ý nghiệp thanh tịnh rất điều thiện
 Rời những hí luận miệng không lỗi
 Oai quang viên mãn chúng tôn kính
 Bạc tối thắng kia hành đạo này.
 Vào chơn thiết nghĩa, đến bờ kia
 Trụ nơi công đức lòng tịch tịnh
 Chư Phật hộ niệm luôn chẳng quên
 Bạc diệt hữu kia hành đạo này.
 Xa lìa ngã, không nào hại
 Luôn dùng đại âm tuyên chánh pháp
 Thập phương quốc độ đều cùng khắp

Bạc tuyệt ví dụ hành đạo này.
 Đàn ba la mật đã hoàn thành
 Trăm phước tướng hảo dùng trang nghiêm
 Chúng sanh nhìn thấy đều vui đẹp
 Bạc huệ tối thắng hành đạo này.
 Trí địa rất sâu khó vào được
 Hay dùng diệu huệ khéo an trụ
 Tâm đó rớt ráo chẳng dao động
 Bạc kiên cố hạnh hành đạo này.
 Tất cả pháp giới đều vào được
 Tùy nơi chỗ vào đều rớt ráo
 Thần thông tự tại gồm tất cả
 Bạc pháp quang minh hành đạo này.
 Đẳng vô đẳng đẳng đại Mâu Ni
 Siêng tu tam muội không hai tướng
 Tâm thường tại định thích tịch tịnh
 Bạc phổ kiến kia hành đạo này.
 Quốc độ vi tế cùng quảng đại
 Thiệp nhập lẫn nhau đều sai khác
 Như cảnh giới kia đều biết rõ
 Bạc trí sơn vương hành đạo này.
 Ý luôn sáng sạch lìa như bọt
 Ở trong ba cõi không tham chấp
 Hộ trì giới hạnh đến bờ kia
 Bạc tịnh tâm đây hành đạo này.

Trí huệ vô biên không nói được
 Cùng khắp pháp giới hư không giới
 Khéo hay tu học trụ trong đó
 Bạc kim cương huệ hành đạo này.
 Cảnh giới tam thế tất cả Phật
 Trí huệ khéo vào đều cùng khắp
 Chưa từng tạm khởi lòng nhàm mỏi
 Bạc tối thắng kia hành đạo này.
 Hay khéo phân biệt pháp thập lực
 Rõ biết tất cả chỗ đạo đến
 Thân nghiệp vô ngại được tự tại
 Bạc công đức thân hành đạo này.
 Thập phương vô lượng vô biên cõi
 Chỗ có tất cả các chúng sanh
 Tôi đều cứu hộ mà chẳng bỏ
 Bạc vô úy kia hành đạo này.
 Nơi những Phật pháp siêng tu học
 Lòng luôn tinh tấn chẳng lười mỏi
 Sửa trị tất cả các thế gian
 Bạc đại long vương hành đạo này.
 Rõ biết chúng sanh căn chẳng đồng
 Muốn, hiểu, vô lượng riêng sai khác
 Các loài các cõi đều thấu tỏ
 Bạc phổ nhập kia hành đạo này.
 Thập phương thế giới vô lượng cõi

Đều đến thọ sanh không số lượng
 Chưa từng một niệm sanh mỗi nhàm
 Bạc hoan hỷ kia hành đạo này.
 Khấp phóng vô lượng lưới quang minh
 Soi sáng vô lượng các thế gian
 Quang minh chiếu đến vào pháp tánh
 Bạc thiện huệ kia hành đạo này.
 Chấn động mười phương các quốc độ
 Vô lượng ức số na do tha
 Chẳng để chúng sanh có kinh sợ
 Bạc lợi thế kia hành đạo này.
 Khéo hiểu tất cả các ngữ ngôn
 Vấn nạn đối đáp đều rót ráo
 Thông triết biện huệ đều biết cả
 Bạc vô úy kia hành đạo này.
 Khéo biết các cõi ngửa hoặc úp
 Phân biệt tư duy đều rót ráo
 Đều khiến trụ nơi chỗ vô tận
 Bạc thắng huệ kia hành đạo này.
 Công đức vô lượng na do tha
 Vì cầu Phật đạo đều tu tập
 Tất cả đều được đến bờ kia
 Bạc vô tận hạnh hành đạo này.
 Vượt hơn đại luận sư thế gian
 Biện tài đệ nhất sư tử hống

Khiến khắp quần sanh đến bờ kia
 Đây bậc tịnh tâm hành đạo này.
 Chư Phật quán đánh pháp đệ nhất
 Đã được pháp này rưới trên đánh
 Tâm luôn an trụ môn chánh pháp
 Bậc quảng đại âm hành đạo này.
 Tất cả chúng sanh khác vô lượng
 Rõ thấu tâm họ đều cùng khắp
 Quyết định hộ trì Phật pháp tạng
 Bậc Như tu di hành đạo này.
 Có thể ở trong mỗi ngữ ngôn
 Khắp vì thị hiện vô lượng tiếng
 Khiến chúng theo loài đều được hiểu
 Bậc vô ngại kiến hành đạo này.
 Tất cả pháp: văn tự ngữ ngôn
 Trí đều khéo vào chẳng phân biệt
 Trụ trong các cảnh giới chơn thiệt
 Bậc kiến tánh kia hành đạo này.
 An trụ biển pháp rất sâu lớn
 Khéo hay ấn định tất cả pháp
 Rõ môn vô tướng chơn thật pháp
 Bậc thấy thật kia hành đạo này.
 Mỗi mỗi Phật độ đều qua đến
 Tận cả vô lượng vô biên kiếp
 Quán sát tư duy chẳng tạm dừng

Bạc chẳng trể lười hành đạo này.
 Vô lượng vô số chư Như Lai
 Các thứ danh hiệu đều chẳng đồng
 Nơi một đầu lông đều thấy rõ
 Bạc tịnh phước kia hành đạo này.
 Nơi một đầu lông thấy chư Phật
 Số đó vô lượng bất khả thuyết
 Tất cả pháp giới đều cũng vậy
 Chư Phật tử kia hành đạo này.
 Vô lượng vô biên vô số kiếp
 Ở trong một niệm đều thấy rõ
 Biết thời dài vẫn tướng bất định
 Bạc hạnh giải thoát hành đạo này.
 Hay khiến người thấy không luống qua
 Đều nơi Phật pháp gieo như duyên
 Mà nơi sở tác lòng không chấp
 Bạc tối thắng kia hành đạo này.
 Na do tha kiếp thường gặp Phật
 Trọn chẳng một niệm sanh mỗi nhàm
 Tâm hoan hỷ đó càng thêm lớn
 Bạc bất không biến hành đạo này.
 Tận cả vô lượng vô biên kiếp
 Quan sát tất cả chúng sanh giới
 Chưa từng thấy có một chúng sanh
 Đây bậc kiên cố hành đạo này.

Tu tập vô biên tạng phước trí
 Khấp làm ao công đức thanh lương
 Lợi ích tất cả các quần sanh
 Bạc đệ nhất kia hành đạo này.
 Pháp giới chỗ có các phẩm loại
 Cùng khấp hư không vô số lượng
 Rõ kia đều nương ngôn thuyết có
 Bạc sư tử hống hành đạo này.
 Có thể trong mỗi mỗi tam muội
 Vào khấp vô số các tam muội
 Đều đến pháp môn chỗ kín nhiệm
 Đây bậc luận nguyệt hành đạo này.
 Nhẫn lực siêng tu đến bờ kia
 Hay nhẫn pháp tịch diệt tối thắng
 Tâm đó bình đẳng chẳng dao động
 Bạc vô biên trí hành đạo này.
 Nơi một thế giới một chỗ ngồi
 Thân Phật chẳng đồng luôn yên lặng
 Mà tất cả chỗ đều hiện thân
 Bạc vô biên thân hành đạo này.
 Vô lượng vô biên các quốc độ
 Đều khiến đồng vào trong một trần
 Khấp được bao dung không chướng ngại
 Bạc vô biên tư hành đạo này.
 Thấu rõ thị xứ và phi xứ

Nơi những lực xú khắp vào được
 Thành tựu thượng lực của Như Lai
 Bạc đệ nhất lực hành đạo này.
 Quá khứ vị lai và hiện tại
 Vô lượng vô biên các nghiệp báo
 Thường dùng trí huệ đều rõ biết
 Bạc thông đạt kia hành đạo này.
 Rõ thấu thế gian thời, phi thời
 Tùy nghi điều phục các chúng sanh
 Đều thuận căn cơ chẳng làm lỗi
 Bạc thiện liễu kia hành đạo này.
 Khéo gìn thân ngữ và ý nghiệp
 Luôn khiến y pháp mà tu hành
 Là những chấp trước phục chúng ma
 Bạc trí tâm kia hành đạo này.
 Ở trong các pháp được thiện xảo
 Hay vào chơn như chỗ bình đẳng
 Biện tài tuyên nói không cùng tận
 Đây bậc Phật hạnh hành đạo này.
 Môn đà la ni đã viên mãn
 Khéo hay an trụ tạng vô ngại
 Nơi các pháp giới đều thông đạt
 Bạc thâm nhập kia hành đạo này.
 Tam thế chỗ có tất cả Phật
 Tâm đều bình đẳng đồng trí huệ

Một tánh một tướng không sai khác
 Bạc vô ngại chủng hành đạo này.
 Đã vạch tất cả màn ngu si
 Thâm nhập biên trí huệ rộng lớn
 Thí khắp chúng sanh mắt thanh tịnh
 Bạc hữu mục kia hành đạo này.
 Đã đủ tất cả các đạo sư
 Bình đẳng thần thông hạnh vô nhị
 Được sức tự tại của Như Lai
 Đây bậc thiện thành tựu hành đạo này.
 Đi khắp tất cả các thế gian
 Khắp rưới vô biên mưa diệu pháp
 Điều khiển nơi nghĩa được hiểu chắc
 Bạc pháp vân kia hành đạo này.
 Được nơi Phật trí và giải thoát
 Tin sâu thanh tịnh trọn chẳng thối
 Do tin hay sanh gốc trí huệ
 Đây bậc thiện học hành đạo này.
 Hay nơi một niệm đều rõ biết
 Tất cả chúng sanh không thừa sót
 Rõ tâm tự tánh của chúng sanh
 Bạc đạt vô tánh hành đạo này.
 Pháp giới tất cả các quốc độ
 Hóa vô số thân đều qua đến
 Thân đó tối diệu không gì sánh

Bạc vô tỉ hạnh hành đạo này.
 Phật sát vô biên vô lượng số
 Vô lượng chư Phật ngự trong đó
 Bồ Tát nơi kia đều hiện tiền
 Gân gũi cúng dường và tôn trọng.
 Bồ Tát hay dùng riêng một thân
 Nhập trong tam muội mà tịch định
 Khiến thấy thân mình vô hạn số
 Mỗi mỗi đều từ tam muội dậy.
 Chỗ Bồ Tát trụ rất vi diệu
 Sở hành sở tác vượt hí luận
 Trong tâm thanh tịnh thường vui thích
 Hay khiến chúng sanh đều vui mừng.
 Căn tánh phương tiện đều sai biệt
 Hay dùng trí huệ thấy rõ cả
 Mà rõ căn tánh không sở y
 Bạc điều nan điều hành đạo này.
 Hay dùng phương tiện khéo phân biệt
 Nơi tất cả pháp được tự tại
 Thập phương thế giới đều chẳng đồng
 Đều ở trong đó làm Phật sự.
 Căn tánh vi diệu hạnh cũng vậy
 Hay vì chúng sanh rộng thuyết pháp
 Người được nghe ai chẳng vui mừng
 Bạc đấng hư không hành đạo này.

Trí nhãn thanh tịnh không ai bằng
 Nơi tất cả pháp đều thấy rõ
 Trí huệ như vậy khế phân biệt
 Đây bậc vô đẳng hành đạo này.
 Chỗ có vô tận phước rộng lớn
 Tất cả tu hành khiến rớt ráo
 Khiến các chúng sanh đều thanh tịnh
 Đây bậc vô tỉ hành đạo này.
 Khuyên khắp tu thành pháp trợ đạo
 Đều khiến được trụ nơi phương tiện
 Độ thoát chúng sanh vô hạn số
 Chưa từng tạm khởi tưởng chúng sanh.
 Tất cả cơ duyên đều quan sát
 Trước hộ lòng họ khiến vô tránh
 Khắp dạy chúng sanh chỗ an ổn
 Đây bậc phương tiện hành đạo này.
 Thành tựu trí tối thượng đệ nhất
 Đầy đủ vô lượng vô biên trí
 Ở trong tứ chúng vô sở úy
 Đây bậc phương tiện hành đạo này.
 Tất cả thế giới và các pháp
 Đều hay vào khắp được tự tại
 Cũng vào trong tất cả chúng hội
 Độ thoát chúng sanh vô hạn số.
 Mười phương trong tất cả quốc độ

Đánh trống pháp lớn ngộ quần sanh
 Làm chủ thí pháp rất vô thượng
 Đây bậc bất diệt hành đạo này.
 Một thân kiết già ngồi ngay thẳng
 Đầy khắp mười phương vô lượng cõi
 Mà khiến thân đó không chật hẹp
 Đây bậc pháp thân hành đạo này.
 Có thể trong một nghĩa một chữ
 Diễn thuyết vô lượng vô biên pháp
 Mà nơi ngàn mé vẫn không cùng
 Bậc vô biên trí hành đạo này.
 Giải thoát của Phật khéo tu học
 Được Phật trí huệ không chướng ngại
 Thành tựu vô úy làm thế hùng
 Đây bậc phương tiện hành đạo này.
 Rõ biết mười phương thế giới hải
 Cũng biết tất cả Phật sát hải
 Trí hải pháp hải đều rõ biết
 Chúng sanh được thấy đều vui thích.
 Hoặc hiện nhập thai và sơ sinh
 Hoặc hiện đạo tràng thành chánh giác
 Như vậy đều khiến thế gian thấy
 Đây bậc vô biên hành đạo này.
 Trong vô lượng ức số quốc độ
 Thị hiện thân mình nhập niết bàn

Thiệt chẳng bỏ nguyện quy tịch diệt
 Đây bậc hùng luận hành đạo này.
 Một diệu thân kiên cố vi mật
 Cùng Phật bình đẳng không sai khác
 Tùy các chúng sanh đều thấy khác
 Bậc một thân thiệt hành đạo này.
 Pháp giới bình đẳng không sai khác
 Đầy đủ vô lượng vô biên nghĩa
 Thích quán một tướng tâm không dòi
 Bậc tam thể trí hành đạo này.
 Nơi các chúng sanh và Phật pháp
 Kiến lập gia trì trọn rôt ráo
 Những sức gia trì đồng với Phật
 Bậc tối thượng trì hành đạo này.
 Thần túc vô ngại rất thanh tịnh
 Nhĩ căn thanh tịnh khéo lóng nghe
 Bậc vô ngại ý hành đạo này.
 Bao nhiêu thần thông đều đầy đủ
 Tùy trí huệ kia trọn thành tựu
 Khéo biết tất cả chẳng ai bằng
 Đây bậc hiền trí hành đạo này.
 Nơi tâm chánh định chẳng dao động
 Nơi trí quảng đại không biên tế
 Bao nhiêu cảnh giới đều thấu tỏ
 Bậc nhất thiết kiến hành đạo này.

Đã đến bờ tất cả công đức
 Hay theo thứ đệ độ chúng sanh
 Nơi tâm rớt ráo không nhàm đủ
 Bậc thường tinh tấn hành đạo này.
 Tam thế chỗ có những Phật pháp
 Tất cả nơi đây đều biết thấy
 Từ nơi Phật tánh mà sanh ra
 Các Phật tử kia hành đạo này.
 Tùy thuận ngôn từ đã thành tựu
 Các phái dị luận khéo khuấy phục
 Thường hay xu hướng Phật bồ đề
 Bậc vô biên huệ hành đạo này.
 Phóng một quang minh chiếu vô tận
 Thập phương quốc độ đều cùng khắp
 Khiến khắp thế gian được sáng rõ
 Đây bậc phá ám hành đạo này.
 Tùy kia đáng thấy đáng cúng dường
 Vì hiện Như Lai thân thanh tịnh
 Giáo hoá chúng sanh trăm ngàn ức
 Trang nghiêm Phật sát cũng như vậy.
 Vì khiến chúng sanh xuất thế gian
 Tất cả diệu hạnh đều tu tập
 Hạnh này rộng lớn không ngăn mé
 Thế nào mà có người biết được.
 Giả sử phân thân bất khả thuyết

Đồng với pháp giới đồng hư không
Đều đồng ca ngợi công đức kia
Trăm ngàn muôn kiếp không hết được.
Công đức Bồ Tát vô lượng biên
Tất cả tu hành đều đầy đủ
Giả sử vô lượng vô biên Phật
Trong vô lượng kiếp nói chẳng hết.
Huống là thế gian trời và người
Tất cả Thinh Văn cùng Duyên Giác
Có thể vô lượng vô biên kiếp
Ca ngợi tuyên dương rốt ráo được!